

Số: **06/2020/QĐST-KDTM**

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2020 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (Bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần A

Trụ sở chính: Lô A, KCN B, Tỉnh lộ 25B, Xã Phú Hội, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần A Đ - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị T T (theo Giấy ủy quyền số 229/2019/UQ ngày 31.12.2019).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần B

Trụ sở chính: Tầng A, Tòa nhà B, số C, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T – Giám đốc

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, Phường B, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số A Khu đô thị B, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần B sẽ thanh toán nợ của Hợp đồng số 20/2015/HĐKT ngày 07.07.2015 cho Công ty Cổ phần A, cụ thể: nợ gốc là 484.148.000 đồng (Bốn trăm tám mươi bốn triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng) và lãi là: 100.624.453 đồng (Một trăm triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm năm mươi ba đồng = **584,772,500 đồng** (*Năm trăm tám mươi tư triệu, bảy trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm đồng*)).

2. Lộ trình thanh toán như sau:

- Lần 1 vào ngày 30.6.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 84.772.500 đồng (Tám mươi tư triệu, bảy trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

- Lần 2 vào ngày 30.7.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

- Lần 3 vào ngày 30.8.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Lần 4 vào ngày 30.9.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Lần 5 vào ngày 30.10.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Lần 6 vào ngày 30.11.2020: Công ty Cổ phần B thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Trường hợp Công ty Cổ phần B vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào của thỏa thuận thì Công ty Cổ phần A có quyền yêu cầu Công ty Cổ phần B thi hành án một lần đối với số tiền chưa thanh toán.

4. Về án phí: Công ty Cổ phần B tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 13.695.500 đồng (Mười ba triệu, sáu trăm chín mươi năm nghìn, năm trăm đồng)

- Hoàn trả Công ty Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 11.680.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tại Biên lai số 9948 ngày 27.02.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)